

Tên: .....

Lớp: S3...

Mã đề: Link

Điểm: .....



## MINI TEST

### I. Match the quantifiers with the correct noun types. (Nối các lượng từ với dạng danh từ đúng.)

|                   |                                                                                        |
|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|
| <del>0. all</del> | a. Danh từ đếm được số nhiều<br>b. Danh từ đếm được số nhiều và danh từ không đếm được |
| 1. many           |                                                                                        |
| 2. most           |                                                                                        |
| 3. some           |                                                                                        |

Your answer:

|              |         |         |         |
|--------------|---------|---------|---------|
| 0 - <u>b</u> | 1 - ... | 2 - ... | 3 - ... |
|--------------|---------|---------|---------|

### II. Fill in the missing letters. (Điền các chữ cái còn thiếu.)

0. I take off my coat when I enter the house.

1. I go to the super maret to buy some milk and bread.

2. We take a phot of the beautiful sunset at the beach.

### III. Read the statements and circle the correct answers. (Đọc các mệnh đề và khoanh tròn đáp án đúng.)

|                                                                    |                                              |
|--------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|
| 0. There are 12 chairs in the room. 12 chairs are clean.           | → <u>All</u> / Some chairs are clean.        |
| 1. There are 25 students in the club. 20 students come every week. | → Both / Most students come every week.      |
| 2. There are many flowers in the garden.                           | → A lot of / Both flowers are in the garden. |
| 3. There are 40 teachers in the school. 24 teachers use computers. | → Both / Many teachers use computers.        |
| 4. The boy has two bags. The two bags are black.                   | → Many / Both bags are black.                |
| 5. There are 6 cookies on the plate. 2 cookies are broken.         | → Some / All cookies are broken.             |